

Số 01 -BC/ĐU

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ BẮC THỤY ANH
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ LẦN THỨ NHẤT
NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Căn cứ Nghị quyết số 1666 /NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về thành lập xã Bắc Thụy Anh; Quyết định số 1843-QĐ/TU, ngày 17/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thành lập Đảng bộ xã Bắc Thụy Anh, ngày 17/6/2025, xã Bắc Thụy Anh được thành lập trên cơ sở hợp nhất các xã: Thụy Việt, Thụy Văn, Thụy Quỳnh với tổng diện tích tự nhiên 1.715,3ha, quy mô dân số 16.732 người. Đảng bộ xã có 31 chi bộ trực thuộc với 777 đảng viên.

Đại hội Đảng bộ xã Bắc Thụy Anh lần thứ Nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030 là sự kiện chính trị quan trọng, nhằm đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ 3 xã, nhiệm kỳ 2020-2025, đề ra phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 05 năm nhiệm kỳ 2025-2030. Đại hội xác định chủ đề là: ***“Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân; tập trung khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương, xây dựng xã Bắc Thụy Anh phát triển nhanh, bền vững; phấn đấu xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao”***.

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ
CÁC XÃ TRƯỚC SÁP NHẬP, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ và Nhân dân 3 xã: Thụy Việt, Thụy Văn, Thụy Quỳnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ trong bối cảnh có những thuận lợi cơ bản nhưng cũng nhiều khó khăn, thách thức: thời tiết diễn biến phức tạp, đầu nhiệm kỳ dịch bệnh Covid 19 diễn biến kéo dài, tác động đến sản xuất, ảnh hưởng sức khỏe, đời sống, thu nhập của nhân dân; trong nhiệm kỳ, cùng một thời điểm, triển khai nhiều nhiệm vụ trọng tâm, trong đó nhiệm vụ xây dựng “xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao”, và “giải phóng mặt bằng để đấu giá quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở hạ tầng” với khối lượng công việc nhiều, cùng với đó là những tiềm ẩn phức tạp về an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường... Song, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy (cũ); sự giúp đỡ, tạo điều kiện của các phòng, ban, ngành của huyện, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các địa phương đã đoàn kết, đồng lòng, nỗ lực, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thách thức, kiên trì mục tiêu, sáng tạo trong thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025, đạt nhiều kết quả quan trọng, tạo tiền đề, nền tảng thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ Nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030, xây dựng xã Bắc Thụy Anh phát triển giàu đẹp, văn minh, sẵn sàng cùng với tỉnh và cả nước bước vào kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Công tác xây dựng Đảng

1.1. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức

Coi trọng công tác xây dựng đảng trong sạch vững mạnh về chính trị, trước hết công tác tuyên giáo, Đảng bộ đã tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời các các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh và của huyện bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, tập trung vào những nhiệm vụ chính trị trọng tâm của địa phương. Thường xuyên tổ chức hội nghị trực tuyến cho toàn Đảng bộ, các buổi học Nghị quyết, Chuyên đề được mở rộng tới ban chấp hành các tổ chức đoàn thể, hội viên hội cựu chiến binh đảm bảo chất lượng, hiệu quả¹. Thực hiện tốt việc sơ kết, tổng kết các Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch... của Trung ương, của Tỉnh, của Huyện và các nghị quyết chuyên đề của xã.

Công tác xây dựng Đảng về tư tưởng có nhiều đổi mới, ngày càng đi vào chiều sâu, góp phần nâng cao nhận thức, tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng và đồng thuận trong xã hội. Việc nắm bắt tình hình tư tưởng; định hướng công tác thông tin, tuyên truyền được quan tâm chỉ đạo, phục vụ hiệu quả cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy.

Quan tâm đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW; tổ chức tốt việc học tập quán triệt, Chuyên đề toàn khóa và các Chuyên đề hằng năm, đồng thời phát động phong trào thi đua học tập và làm theo lời Bác; phát huy vai trò của báo cáo viên, công tác viên giúp nắm bắt dư luận, nhận diện kịp thời các vấn đề phức tạp nảy sinh, tích cực đấu tranh với các quan điểm sai trái; thường xuyên quan tâm công tác bồi dưỡng giáo dục lý luận chính trị, giáo dục lịch sử truyền thống, cách mạng cho cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện lệch lạc; xử lý nghiêm hành vi vi phạm đạo đức, lối sống.

Quan tâm công tác nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng bộ xã².

1.2. Công tác xây dựng Đảng về tổ chức

Quán triệt, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nâng cao vai trò của tổ chức đảng, chi bộ và trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng các quy chế làm việc, quy định về tiêu chuẩn và quản lý cán bộ, xây dựng thiết chế văn hóa nơi công sở, quy định tiếp công dân.... Đa số cán bộ, đảng viên đã có chuyển biến tốt về tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, thực hiện tốt hơn chức trách, nhiệm vụ được giao.

¹ Tỷ lệ đảng viên tham gia học tập các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng đạt trên 80%.

² Đảng bộ xã Thụy Văn tiến hành sưu tầm, bổ sung biên soạn, tái bản và đã ra mắt cuốn Lịch sử Đảng bộ và Nhân dân xã giai đoạn 1928 – 2025 vào tháng 3/2025.

Thực hiện nghiêm chế độ hội họp, quy chế làm việc; chương trình công tác, phân công cụ thể đối với cấp ủy viên phụ trách các chi bộ, các lĩnh vực; kịp thời điều chỉnh, phân công cấp ủy để đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy trên các lĩnh vực.

Chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ gắn với lãnh đạo, chỉ đạo việc khai thác, sử dụng triển khai thực hiện phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử” và thực hiện tốt đề án xây dựng chi bộ kiểu mẫu gắn với nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong tình hình mới theo Kế hoạch số 87-KH/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy³.

Thường xuyên quan tâm đến công tác phát triển đảng viên⁴, hằng năm giao chỉ tiêu phát triển nguồn cho các tổ chức đoàn thể chính trị, chỉ tiêu kết nạp đảng viên cho từng chi bộ, tuy nhiên nhiệm kỳ qua, nhiệm vụ kết nạp đảng viên mới chưa đạt chỉ tiêu Đại hội đề ra.

Công tác quy hoạch cán bộ được thực hiện đảm bảo đúng quy định, quy trình theo Quy định của Ban Thường vụ, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Huyện ủy. Công tác giới thiệu, phát triển nguồn đảm bảo về số lượng, chất lượng, tính kế thừa theo 3 độ tuổi, tính chủ động nguồn trong xây dựng đội ngũ cán bộ tại chỗ ở địa phương.

Công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân hằng năm được quán triệt, thực hiện nghiêm túc⁵. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được quan tâm. Hằng năm đều cử cán bộ, công chức tham gia học tập lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, các đồng chí chi ủy các chi bộ trực thuộc, bí thư chi bộ, trưởng thôn tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ do tỉnh, huyện tổ chức, chất lượng đội ngũ cán bộ được nâng lên. Thực hiện tốt chính sách, đề nghị tặng và tổ chức trang trọng việc trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên⁶.

Trong nhiệm kỳ, đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác nhân sự, tổ chức thực hiện tốt đại hội các tổ chức chính trị trong xã⁷, công tác Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV, Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026. Thành lập mới 06 chi bộ, gồm 3 Chi bộ Công an, 3 Chi bộ Quân sự xã.

³ Trong 5 năm đã có 3/33 chi bộ được công nhận “chi bộ kiểu mẫu” (xã Thụy Việt: 02 chi bộ; xã Thụy Văn: 01 chi bộ).

⁴ Trong 5 năm, 3 xã trước sáp nhập kết nạp 28 đv mới (xã Thụy Việt: 15 đv; xã Thụy Văn: 06 đv; xã Thụy Quỳnh: 07 đv); xóa tên 01 trường hợp (xã Thụy Việt: 01 đv); cho ra khỏi đảng : 02 trường hợp (xã Thụy Việt: 02) ; khai trừ 01 trường hợp (xã Thụy Việt)

⁵ Hằng năm, số đảng viên tham gia đánh giá, phân loại đạt trên 90%, có trên 90% số chi bộ và trên 80% số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không có chi bộ xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

⁶ Trong 5 năm, 3 xã trước sáp nhập trao tặng Huy hiệu đảng cho 350 đảng viên (xã Thụy Việt: 82 đv; xã Thụy Văn: 134 đv; xã Thụy Quỳnh: 134 đv)

⁷ Đại Hội Liên hiệp Phụ nữ xã nhiệm kỳ 2021 - 2026, Hội Cựu Chiến binh xã nhiệm kỳ 2022 - 2027, Đoàn Thanh niên nhiệm kỳ 2022 - 2027; Hội Nông dân xã nhiệm kỳ 2023 - 2028, Công Đoàn xã nhiệm kỳ 2023 - 2028, Ủy ban MTTQ xã nhiệm kỳ 2024 – 2029, Hội Chữ thập đỏ, Hội Khuyến học, Hội Người cao tuổi, Hội Cựu giáo chức xã...; nhân sự Đại hội chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2022 – 2025; nhân sự bầu cử trường thôn nhiệm kỳ 2022 – 2027.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng

Công tác kiểm tra giám sát được triển khai thực hiện nghiêm túc. Đảng ủy phân công các đồng chí Đảng ủy viên và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên theo lĩnh vực, địa bàn phụ trách. Đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo UBKT Đảng ủy, cấp ủy trực thuộc tiến hành kiểm tra, giám sát việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, quy chế làm việc; kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu, các lĩnh vực dễ xảy ra vi phạm, dư luận xã hội quan tâm như quản lý đất đai, xây dựng cơ bản theo chương trình xây dựng nông thôn mới... qua kiểm tra đã kịp thời khắc phục những hạn chế thiếu sót, góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật, hạn chế tình trạng vi phạm kỷ luật của tổ chức đảng và đảng viên⁸. Tập trung chỉ đạo giải quyết cơ bản, dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo tổ chức đảng, đảng viên, không để tồn đọng, kéo dài.

1.4. Công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Công tác nội chính, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được các cấp ủy quan tâm, có nhiều đổi mới; xây dựng văn hóa liêm chính, tiết kiệm, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng “tham nhũng vặt”, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Tham nhũng, tiêu cực từng bước được kiềm chế, ngăn chặn, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh.

1.5. Công tác dân vận

Công tác dân vận có nhiều đổi mới, với phương châm “gần dân, hiểu dân, trọng dân, dựa vào dân, có trách nhiệm với dân”, thực hiện tốt việc tiếp dân định kỳ, tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa Bí thư Đảng ủy, chủ tịch ủy ban nhân dân xã với nhân dân⁹, nắm chắc tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, kịp thời giải quyết các ý kiến, kiến nghị của nhân dân, giữ ổn định tình hình cơ sở. Các nghị quyết chuyên đề được cụ thể hóa bằng các mô hình “dân vận khéo” như công tác xây dựng nông thôn mới nâng cao, đặc biệt với tinh thần chủ động và cách làm năng động sáng tạo, nhiều mô hình đã trở thành phong trào có tính đột phá, lan tỏa trong toàn xã. Dân chủ trong Đảng và trong xã hội được mở rộng; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở được triển khai sâu rộng; quyền làm chủ của Nhân dân được tôn trọng và phát huy. Đoàn kết các tôn giáo được giữ vững.

⁸ Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy và UBKT Đảng ủy 3 xã trước sáp nhập đã thực hiện 29 cuộc kiểm tra, 19 cuộc giám sát theo chuyên đề (xã Thụy Việt: 10 cuộc Kiểm tra; 10 cuộc Giám sát; xã Thụy Văn 04 cuộc Kiểm tra; 02 cuộc Giám sát; xã Thụy Quỳnh: 15 cuộc Kiểm tra; 07 cuộc Giám sát); Thi hành kỷ luật 27 đảng viên bằng các hình thức: khiển trách 18 (Thụy Việt: 01 đv; xã Thụy Văn: 0 đv; xã Thụy Quỳnh: 17 đv), cảnh cáo: 02 (Thụy Việt: 02 đv; xã Thụy Văn: 0 đv; xã Thụy Quỳnh: 0 đv); khai trừ: 01 (Thụy Việt: 01 đv); xóa tên 01 trường hợp (xã Thụy Việt).

⁹ Trong nhiệm kỳ, 3 xã trước sáp nhập đã tổ chức thành công 13 hội nghị tiếp xúc, đối thoại giữa đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã với Nhân dân (xã Thụy Việt: 05 cuộc; xã Thụy Văn: 04 cuộc; xã Thụy Quỳnh: 04 cuộc).

2. Công tác xây dựng chính quyền

2.1. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các mặt hoạt động của HĐND

Hội đồng nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ theo Luật và quy chế hoạt động; Phương thức hoạt động có nhiều đổi mới, hình thức, nội dung tổ chức kỳ họp¹⁰, các nghị quyết được ban hành đảm bảo dân chủ, chất lượng, hiệu quả cao. Năng lực, trách nhiệm, vai trò của đại biểu Hội đồng nhân dân, chức năng giám sát được nâng cao, lựa chọn nội dung giám sát, tăng cường theo dõi, đôn đốc thực hiện giải quyết các kiến nghị sau giám sát đảm bảo các nghị quyết của hội đồng nhân dân xã đã ban hành được thực hiện đúng quy định.

2.2. Hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước

Ủy ban nhân dân 3 xã phát huy tốt vai trò quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực. Chú trọng tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ. Chủ trương của Đảng ủy, Nghị quyết HĐND xã được triển khai kịp thời đảm bảo hiệu lực, hiệu quả. Một số lĩnh vực quản lý nhà nước được chấn chỉnh kịp thời, như quản lý đất đai, an ninh trật tự, môi trường. Hoạt động của bộ phận một cửa được đổi mới, giải quyết kịp thời; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và hoạt động hòa giải ở cơ sở được thực hiện hiệu quả, đúng quy định.

3. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tại 03 xã thường xuyên được củng cố, kiện toàn, phát huy tốt vai trò nhiệm vụ trong việc tuyên truyền, vận động, tập hợp, phát triển đoàn viên, hội viên; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, tham gia xây dựng đảng, xây dựng chính quyền, bảo vệ an ninh trật tự; phát động và tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các mô hình dân vận khéo, các cuộc vận động do Tổ chức hội các cấp phát động⁽¹¹⁾; đóng góp to lớn vào kết quả thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội các cấp. Các nghị quyết chuyên đề, các nhiệm vụ chính trị trọng tâm đều được cụ thể hóa thành các mô hình⁽¹²⁾ gắn với phát triển kinh tế, giảm nghèo; phòng chống các tệ nạn xã hội, thực hiện an sinh xã hội, mang lại lợi ích và quyền lợi chính đáng cho đoàn viên, hội viên.

Công tác giám sát và phản biện xã hội, tham gia đóng góp ý kiến đối với Đảng và chính quyền được triển khai hiệu quả¹³ góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân.

Các tổ chức đoàn thể, tổ chức hội xã hội đặc thù, hội nghề nghiệp như Công đoàn, Hội Chữ thập đỏ, Hội người cao tuổi, Hội khuyến học... thường xuyên đổi mới phương thức hoạt động, bám sát tôn chỉ, mục đích, Điều lệ Hội, tuyên truyền, vận động Đoàn viên, hội viên và nhân dân chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương.

¹⁰ Trong nhiệm kỳ, Hội đồng nhân dân 3 xã trước sáp nhập đã tổ chức 42 Kỳ họp HĐND các loại (Thị trấn Việt: 09 kỳ, xã Thụy Văn: 18 kỳ; xã Thụy Quỳnh: 15 Kỳ); xem xét 28 Tờ trình (Thị trấn Việt: 13 tờ trình, xã Thụy Văn: 10 tờ trình; xã Thụy Quỳnh: 05); ban hành 156 Nghị quyết (Thị trấn Việt: 46 NQ, xã Thụy Văn: 74 NQ; xã Thụy Quỳnh: 36 NQ).

¹¹ - Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; phong trào "uống nước nhớ nguồn, đền ơn đáp nghĩa"; phong trào "đảm bảo an ninh trật tự" phong trào "hiến đất mở đường" phong trào "Ủng hộ quỹ vì người nghèo" "ủng hộ đồng bào vùng bị bão lũ", "hỗ trợ xây nhà đại đoàn kết".

¹² - Nông dân với nhiều mô hình phát triển kinh tế (Cây hữu cơ; gạo Đài thơm 8; trứng gà ri); Thụy Văn: 02 Sản phẩm (Bạc hà, Trà túi lọc tía tô); Thụy Quỳnh 01 sản phẩm Đông trùng hạ thảo.; phụ nữ với mô hình "biến rác thải thành tiền"; mô hình "thấp sáng đường quê".

¹³ - MTTQ các cấp đã chủ trì và phối hợp thực hiện 15 cuộc giám sát; tổng hợp hơn 400 ý kiến của Nhân dân.



II. LĨNH VỰC KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Phát triển kinh tế

Tổng giá trị sản xuất bình quân 5 năm đạt 848,5 tỷ đồng/năm (*giá trị cố định năm 2010*); tốc độ tăng trưởng bình quân 5 năm đạt 5%/năm. Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm, thủy sản chiếm: 25,48%; Công nghiệp, TTCN, XDCB chiếm 48,67%; Thương mại, Dịch vụ chiếm 25,85%. Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 95,9 triệu đồng.

1.1. Về phát triển nông nghiệp, thủy sản; xây dựng nông thôn mới và chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

Giá trị sản xuất nông nghiệp bình quân 5 năm ước đạt 216,18 tỷ đồng/năm, (theo giá 2010), tốc độ tăng trưởng bình quân 1,06%. Trong đó trồng trọt ước đạt 512,510 tỷ đồng, chiếm 41,5%; chăn nuôi ước đạt 722,45 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 58,5% sản xuất Nông nghiệp.

1.1.1. Về thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi:

Ban chấp hành Đảng bộ 3 xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tiếp tục thực hiện Nghị quyết chuyên đề với phương châm “chú trọng phát triển cây màu, đẩy lịch sản xuất vụ mùa sớm, giành quỹ thời gian cho phát triển cây vụ đông”, nhằm tăng thu nhập trên cùng đơn vị diện tích. Xây dựng vùng sản xuất nông nghiệp có thể mạnh và ưu ái của thiên nhiên tại địa phương như vùng sản xuất lúa có chất lượng cao, vùng sản xuất Rươi - lúa hữu cơ, khuyến khích tích tụ ruộng đất để sản xuất theo quy mô lớn.

Chăn nuôi được duy trì, Công tác phòng, chống dịch trong chăn nuôi được quan tâm chú trọng, thực hiện tốt việc giám sát, kiểm soát dịch bệnh, vệ sinh thú y, kiểm soát giết mổ, tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm với hàng ngàn liều vắc xin các loại mỗi năm, không để xảy ra dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên địa bàn. Mô hình chăn nuôi lợn với quy mô lớn, mô hình tổ hợp tác và gia đình nuôi và ấp nở trứng gia cầm quy mô lớn. Có 7 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP 3 sao¹⁴, tổ HTX chăn nuôi đạt tiêu chuẩn ViệtGAP.

Công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được quan tâm chỉ đạo, hệ thống kênh mương phục vụ việc tưới tiêu thường xuyên được củng cố, nâng cấp. Triển khai có hiệu quả kế hoạch phòng chống TT&TKCN hàng năm, chủ động ứng phó trong mọi tình huống, đảm bảo an toàn và hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

1.1.2. Về xây dựng nông thôn mới:

Kế thừa thành quả “xã đạt chuẩn nông thôn mới”, 3 xã triển khai xây dựng “Xã đạt chuẩn NTM nâng cao” theo tinh thần Nghị quyết số 03-NQ/HU, của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện. Với quyết tâm phấn đấu về đích trong nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các ban ngành đoàn thể, các thôn chủ động vào cuộc, thực hiện đồng bộ các giải pháp, huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận, hưởng ứng tích cực trong nhân dân. Từng bước hoàn thiện các công trình theo tiêu chí NTM, NTM nâng cao¹⁵.

¹⁴ Thủy Việt sản phẩm ocop: 03 sản phẩm(Cáy hữu cơ; gạo Đài thơm 8; trứng gà ri) ; Thủy Văn: 02 Sản phẩm (Bạc hà, Trà túi lọc tía tô); Thủy Quỳnh 01 sản phẩm Đông trùng hạ thảo của công ty An phú.

¹⁵ Thủy Việt đạt 11/19 tiêu chí; Thủy Văn: 15/19 tiêu chí; Thủy Quỳnh 15/19 tiêu chí.

1.2. Về công nghiệp, xây dựng

Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng bình quân 5 năm ước 412.97 tỷ đồng/năm, tốc độ tăng trưởng bình quân 6,44%/năm.

Trên địa bàn các xã đã hình thành các doanh nghiệp lớn nhỏ với các ngành nghề đa dạng, đáp ứng cơ bản việc làm cho người lao động ở 3 xã và các xã lân cận. Hoạt động ở các bãi ven đê được khai thác hiệu quả. Lĩnh vực xây dựng cơ bản tiếp tục có sự tăng trưởng khá, hoạt động xây dựng dân dụng tăng nhanh. Các công trình của địa phương như cải tạo, nâng cấp, chỉnh trang một số tuyến đường; hệ thống điện chiếu sáng, điện trang trí; công trình trường học, Nhà văn hóa... được thực hiện hiệu quả.

1.3. Thương mại, dịch vụ, tài chính ngân sách

Giá trị Thương mại - dịch vụ bình quân 5 năm ước đạt 219,35 tỷ đồng/năm, tốc độ tăng trưởng bình quân 6,41%/năm

Công tác quản lý, điều hành ngân sách linh hoạt, đảm bảo chế độ quy định và dự toán được giao. Tổng thu ngân sách 5 năm đạt 150,53 tỷ đồng, trong đó thu tại địa bàn đạt 11,73 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách đạt 149,73 tỷ đồng. Thực hiện tốt việc tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, ưu tiên chi cho đầu tư phát triển, đảm bảo cho các nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương. Quỹ TDND hoạt động hiệu quả, ổn định, phát triển và vững bước đi lên.

1.4. Lĩnh vực đất đai, tài nguyên, môi trường

Công tác lập, quản lý và thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được Đảng ủy, UBND xã quan tâm chỉ đạo chặt chẽ, đúng quy trình, đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội. Đảng ủy 03 xã trước sáp nhập đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về đất đai. Thành lập Ban chỉ đạo, phân công các tổ công tác thực hiện việc kiểm kê, rà soát, lập hồ sơ quản lý hiện trạng diện tích đất chuyển đổi, đất xen kẹt, ao khoán trong khu dân cư, yêu cầu giữ nguyên hiện trạng, không xây dựng, không chuyển mục đích; thực hiện các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý vi phạm, thường xuyên kiểm tra, xử lý dứt điểm những trường hợp làm lấn, làm trái, phát sinh mới không để tồn đọng kéo dài, do vậy công tác quản lý đất đai trên địa bàn đã cơ bản đi vào nề nếp. Việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cấp quyền sử dụng đất, quy hoạch đều được thực hiện đúng pháp luật; tiếp nhận giải quyết các thủ tục hành chính tại xã về đất đai được kịp thời. Quan tâm, chỉ đạo công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn giai đoạn 2020- 2030.

Công tác quản lý nghĩa trang có nhiều chuyển biến tích cực, một số thôn đã chủ động quy hoạch, lập kế hoạch sử dụng đất nghĩa trang, xây dựng hồ huyệt theo thiết kế và quy chế quản lý nghĩa trang, xây cất mộ của UBND xã.

Công tác vệ sinh môi trường hoạt động đảm bảo nề nếp. Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt Nghị quyết của Đảng ủy về phân loại xử lý rác hữu cơ tại nguồn; thu gom 2 lượt trong tuần. Phát động các thôn, các chi hội phụ nữ và học sinh thu dọn vệ sinh vào ngày 24 hằng tháng trong khu dân cư, hai bên đường trục xã, trục thôn; triển khai thực hiện tốt mô hình “biến rác thành tiền” gắn với tổ chức chăm sóc đường cây bên đường, lắp điện thấp sáng ban đêm theo “chương trình thấp sáng đường quê”.

2. Lĩnh vực văn hóa, xã hội.

2.1. Về giáo dục – đào tạo

Sự nghiệp giáo dục có nhiều chuyển biến, cơ sở vật chất từng bước được đầu tư, tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn 100% về trình độ chuyên môn, nhiệt tình, tâm huyết với nghề. Nửa đầu nhiệm kỳ, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, đặc biệt là cuối học kỳ năm học 2020 – 2021 và nửa đầu học kỳ năm học 2021, dẫn tới công tác dạy và học của nhà trường gặp rất nhiều khó khăn, Song ngành giáo dục đã có nhiều giải pháp linh hoạt, thực hiện hiệu quả “nhiệm vụ kép”, đổi mới phương pháp giảng dạy, thích ứng với diễn biến dịch, tổ chức dạy học trực tuyến; phân nhóm lớp; triển khai các biện pháp phòng chống dịch hiệu quả; không để dịch lây lan, ảnh hưởng đến kết quả giảng dạy. Chất lượng giảng dạy và học tập không ngừng được nâng lên, tỷ lệ học sinh lên lớp, đỗ tốt nghiệp ngày càng cao, kết quả học sinh giỏi cấp Huyện, Tỉnh năm sau cao hơn năm trước, không có học sinh bỏ học. Số học sinh đỗ vào các trường CĐ - ĐH và dạy nghề cũng được nâng lên; 100% số trẻ trong độ tuổi được đến trường. Tỷ lệ trúng tuyển THPT, ĐH, CĐ ngày càng cao¹⁶. Công tác khuyến học được quan tâm, chỉ đạo kịp thời, phong trào xây dựng xã hội học tập được quán triệt và triển khai sâu rộng. Công tác khuyến học từ xã, đến các thôn, giáo xứ, học giáo, ban khuyến học các dòng họ tổ chức rất tốt công tác biểu dương, khen thưởng học sinh giỏi, học sinh nghèo vượt khó vào dịp đầu năm học, vào dịp Tết trung thu và Tết Nguyên đán hằng năm.

Trung tâm học tập cộng đồng thường xuyên đổi mới phương pháp hoạt động, phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể, mở nhiều lượt lớp học, bình quân mỗi năm từ 6 - 10 lớp cho 320 - 450 lượt người, tập trung vào các nội dung như phổ biến chủ trương đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tập huấn chuyển giao KHKT trong lĩnh vực chăn nuôi, tư vấn, giới thiệu việc làm.

2.2. Công tác Y tế

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em. Công tác phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch Covid-19 được chỉ đạo quyết liệt. Giữ ổn định tình hình trong thời điểm dịch bùng phát mạnh. Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm được đảm bảo, Công tác Dân số, các chương trình y tế có mục tiêu luôn đạt kết quả tốt, tỷ lệ tăng dân số duy trì ở mức 1,2%; trong đó sinh con thứ 3 bằng 24%. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế hàng năm đạt trên 90%. Trạm y tế giữ vững đạt chuẩn quốc gia.

2.3. Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin, tuyên truyền

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh”, xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa xây dựng gia đình văn hóa, thôn làng văn hóa, tiếp tục phát triển sâu, rộng, chất lượng, hiệu quả. Hệ thống thiết chế văn hoá, truyền thanh từ xã đến thôn được thực hiện hiệu quả, nhiệm vụ xây dựng “nhà văn hóa thôn kiểu mẫu” được quan tâm¹⁷; có 16 thôn xây dựng được mô hình nhà văn hóa, sân vận động trở thành nơi thường xuyên tổ chức các sự kiện, cưới hỏi, lễ mừng, góp phần giảm chi phí cho nhân dân. Phong trào văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng

¹⁶ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã có 215 học sinh trúng tuyển vào các trường đại học.

¹⁷ Đã có 18/18 thôn đạt tiêu chí “Nhà văn hóa kiểu mẫu” (xã Thụy Việt: 05/05thôn; xã Thụy Văn 07/07 thôn, xã Thụy Quỳnh: 06/06 thôn)

phát triển mạnh, hiện có 32 Câu lạc bộ Văn hóa, Văn nghệ - Thể dục, thể thao. Nếp sống văn hóa được thực hiện ngày một hiệu quả, việc bảo tồn các giá trị văn hoá các di tích được chú trọng, gắn với giáo dục, phát huy truyền thống văn hóa, văn hiến, yêu nước, cách mạng của quê hương.

2.4. Lao động thương binh và xã hội

Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với đối tượng người cao tuổi, bảo trợ xã hội... chi trả kịp thời các chế độ trợ cấp với người có công, thân nhân liệt sĩ, đối tượng bảo trợ xã hội¹⁸. Công tác thăm hỏi tặng quà, mừng thọ người cao tuổi, chúc thọ đảng viên cao tuổi được tổ chức chu đáo, trang trọng, thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương đối với các đối tượng chính sách xã hội, góp phần giữ vững ổn định chính trị địa phương. Tổ chức tốt công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đa chiều. Thực hiện tốt Nghị quyết số 21- NQ/TW và Chỉ thị số 28- CT/HU về tăng cường sự lãnh đạo công tác bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế. Công tác xã hội hóa thông qua vận động nguồn lực từ con em quê hương, tổ chức hội, doanh nghiệp... hỗ trợ xây dựng nhà đại đoàn kết, trao quà Tết, học bổng, phương tiện học tập, góp phần nâng cao hiệu quả an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững.

3. QUỐC PHÒNG, AN NINH

Lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên thường xuyên được củng cố, kiện toàn, đảm bảo về quân số, khả năng sẵn sàng chiến đấu; công tác huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên hằng năm được duy trì thực hiện tốt. Trong nhiệm kỳ, tổ chức huấn luyện cho 356 lượt chiến sĩ dân quân tự vệ, gắn với thực hiện tốt công tác quản lý nguồn dự bị động viên, nguồn sẵn sàng nhập ngũ, tích cực tham gia vào công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống lụt bão, thiên tai tại địa phương. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Công tác tuyển quân được quan tâm chú trọng, đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về công tác “tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ”, chủ động quản lý nguồn nhập ngũ với phương châm rà soát nguồn thường xuyên, phân loại nguồn cụ thể, quản lý nguồn chặt chẽ; triển khai thực hiện tốt từ việc đăng ký nghĩa vụ quân sự tuổi 17 đến sơ tuyển, khám tuyển, động viên, thuyết phục nguồn trúng tuyển sẵn sàng nhập ngũ. Do đó công tác tuyển quân hằng năm đều đạt chất lượng và vượt chỉ tiêu Huyện giao¹⁹.

Trong nhiệm kỳ, tình hình an ninh chính trị trên địa bàn các xã luôn ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đầu nhiệm kỳ cũng là thời điểm thực hiện chủ trương của Bộ Công an đưa công an chính quy về xã, bước đầu cũng có những khó khăn, song lực lượng công an xã đã thực hiện rất tốt công tác nắm tình hình, giải quyết các vấn đề an ninh trật tự ngay tại cơ sở; tăng cường cải cách hành chính, đưa các dịch vụ công về an ninh trật tự trực tiếp đến với người dân. Nhờ vậy, công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong xã tiếp tục được nâng lên, mối quan hệ giữa công an và nhân dân ngày càng được củng cố. Phát huy được vai trò các Tổ an ninh trật tự ở cơ sở trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, an ninh nông thôn; góp phần tích cực giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị trong xã.

¹⁸ Tổng 3 xã trước sáp nhập có: 612 người có công, trong đó (Thụy Việt: 147 người; xã Thụy Văn: 175 người; xã Thụy Quỳnh: 290 người).

¹⁹ Trong 5 năm, 3 xã giao tổng 139 tân binh, đạt và vượt chỉ tiêu được giao (Thụy Việt: 43 tân binh; Thụy Văn: 46 tân binh; Thụy Quỳnh: 50 tân binh).



Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân được thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Trách nhiệm, chất lượng giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhân dân được xem xét giải quyết kịp thời. Các vụ việc phức tạp được chỉ đạo giải quyết dứt điểm, có lý, có tình, đảm bảo quyền lợi người dân, giữ nghiêm kỷ cương, pháp luật, không tạo thành điểm nóng. Xây dựng quy chế tiếp dân, đồng thời xây dựng lịch tiếp công dân của lãnh đạo Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã theo đúng quy định.

Triển khai công tác tuyên truyền về phổ biến giáo dục pháp luật về các chuyên đề như: phòng chống dịch bệnh Covid-19, về dịch vụ công trực tuyến đến người dân; pháp luật về hòa giải ở cơ sở; Luật bảo vệ môi trường năm 2020... Đồng thời chỉ đạo Đài truyền thanh xã tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã các văn bản pháp luật như: luật Bầu Cử, luật Nghĩa vụ Quân sự, luật đất đai....và các luật, quy định mới có hiệu lực. Thực hiện tốt việc đăng ký và quản lý hộ tịch theo quy định tại Luật Hộ tịch năm 2015. Duy trì hoạt động thường xuyên của Tổ hòa giải cơ sở.

B. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT, NGUYÊN NHÂN, BÀI HỌC KINH NGHIỆM

I. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT

Nhiệm kỳ qua, Đảng bộ, hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân các xã đã đoàn kết thống nhất, nỗ lực phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi nhiều mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, đạt được những thành tựu quan trọng, tạo nền tảng, vị thế và điều kiện mới để Bắc Thụy Anh bứt phá vươn lên phát triển mạnh mẽ trong những năm tới. Nổi bật là: Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố vững chắc; niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được nâng lên. Kinh tế tăng trưởng khá và toàn diện trên các lĩnh vực; cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động chuyển dịch tích cực, đúng hướng. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư xây dựng bằng nhiều nguồn vốn, nhất là nguồn vốn xã hội hóa. Xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tiếp tục được chú trọng, bộ mặt nông thôn ngày càng được cải thiện theo hướng văn minh, hiện đại. Văn hoá - xã hội có nhiều tiến bộ; giáo dục đạt thành tích cao; an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng lên. Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 được thực hiện linh hoạt, đồng bộ, quyết liệt với nhiều giải pháp, cách làm sáng tạo, hiệu quả. Quốc phòng, an ninh được tăng cường; an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

*** Nguyên nhân đạt được những thành quả 05 năm qua:** Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và giúp đỡ kịp thời, hiệu quả của các cấp. Phát huy những thành quả của nhiều nhiệm kỳ trước. Sự chung tay khắc phục mọi khó khăn của cả hệ thống chính trị; phát huy được sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, sự đồng thuận của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. Cấp ủy, chính quyền 03 địa phương đã luôn thực hiện nghiêm và có nhiều đổi mới, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kịp thời ban hành nhiều nghị quyết, chủ trương quan trọng, định hướng đúng, chỉ đạo quyết liệt, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh. Chú trọng phát triển các lĩnh vực văn hoá, xã hội đi đôi với phát triển kinh tế; giải quyết có hiệu quả các vấn đề tồn tại, bức xúc và bảo đảm an sinh xã hội.

II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Ý thức chấp hành chế độ học tập, tham gia sinh hoạt chi bộ, đảng bộ của một số đảng viên chưa tốt, chưa tham gia học tập, sinh hoạt đầy đủ; tỷ lệ đảng viên sử dụng ứng dụng phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử” chưa cao.

- Công tác quản lý đảng viên nhất là đối với đảng viên đi làm ăn xa còn hạn chế; một số chi bộ đảng viên xin miễn sinh hoạt đảng chiếm 1/3 tổng số đảng viên của chi bộ, công tác phát triển đảng viên chưa đạt chỉ tiêu.

- Trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức cơ bản đã đạt chuẩn, tuy nhiên khi tiếp cận với những lĩnh vực, nhiệm vụ mới, xử lý một số công việc còn chậm, chưa ngang tầm với nhiệm vụ.

- Công tác chuyển đổi số, thực hiện cải cách hành chính đã có nhiều đổi mới, tuy nhiên ở một số vị trí công tác năng lực còn hạn chế.

- Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể: Phương thức, nội dung hoạt động chưa phong phú, công tác sơ kết, tổng kết một số phong trào hoạt động, mô hình dân vận khéo có lúc, có việc chưa kịp thời.

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, việc tiếp cận việc làm mới, ngành nghề phụ, thương mại dịch vụ, sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp chưa tương xứng với điều kiện, thời cơ. Hoạt động của các Hợp tác xã trong điều hành dịch vụ một số khâu hiệu quả chưa cao.

- Xây dựng cơ bản, công tác quy hoạch, đấu giá đất ở chưa đạt chỉ tiêu đề ra.

- Công tác quản lý đất đai, môi trường đã có chuyển biến tích cực, tuy nhiên vẫn còn tình trạng vi phạm, làm lấn, làm trái, nhất là việc quản lý nghĩa trang và xây cất mộ vẫn còn diễn ra ở một số thôn chưa được xử lý dứt điểm.

- Sự nghiệp y tế, giáo dục còn có những bất cập, cơ sở hạ tầng giáo dục ở cả 3 ngành học còn thiếu, một số hạng mục xuống cấp mặc dù đã có giải pháp nhưng chưa được triển khai.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

2.1. Nguyên nhân khách quan

Những năm cuối của nhiệm kỳ, BCH thiếu khuyết cán bộ lại triển khai nhiều chủ trương, chính sách lớn như công tác sắp xếp cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách; nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Bên cạnh đó, dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp kéo dài, bão số 3 Yagi năm 2024... đã làm ảnh hưởng trực tiếp tới người dân cùng với mặt trái của kinh tế thị trường và sự phát triển của các mạng xã hội đã tác động mạnh vào đời sống nhân dân. Nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội còn hạn chế; quy mô nền kinh tế nhỏ, sức cạnh tranh thấp, thu hút doanh nghiệp gặp khó khăn.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Việc cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng ở một số Chi bộ, đơn vị hiệu quả chưa cao; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số Chi ủy Chi bộ có lúc chưa quyết liệt; vẫn còn tư tưởng trông chờ ỷ lại vào cấp trên, chưa có sự quyết tâm bứt phá vươn lên.

- Vai trò tiên phong, gương mẫu của một bộ phận đảng viên chưa cao. Nhận thức của một số cán bộ và người dân về chuyển dịch cơ cấu kinh tế chậm, chưa mạnh dạn, sáng tạo đổi mới trong việc khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

- Năng lực, trình độ, khả năng vận dụng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhất là những việc mới, việc khó của một số ít cán bộ, công chức còn hạn chế nên ảnh hưởng đến hiệu quả công việc.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, bám sát các chủ trương, quan điểm, nghị quyết, chỉ thị của Đảng; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, vận dụng một cách chủ động, linh hoạt, sáng tạo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Chăm lo xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh làm hạt nhân xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng.

Hai là, cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt phải gương mẫu trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghiêm túc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tận tâm, tận lực trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Quá trình chỉ đạo thực hiện phải toàn diện, quyết tâm, quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm.

Ba là, quan tâm phát triển kinh tế phải đi đôi với chú trọng giải quyết tốt các vấn đề xã hội, chăm lo nâng cao đời sống mọi mặt của người dân; bảo vệ, gìn giữ môi trường. Những vướng mắc, nổi cộm, bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân phải được quan tâm giải quyết kịp thời ngay tại cơ sở một cách khách quan, công minh, thấu tình, đạt lý.

Bốn là, kịp thời phát triển và nhân rộng các điển hình, mô hình có hiệu quả trong phát triển kinh tế; chú trọng việc học tập kinh nghiệm của các địa phương khác để vận dụng có chọn lọc áp dụng phù hợp vào tình hình thực tế của địa phương.

Năm là, thường xuyên kiểm tra, giám sát, gắn với công tác sơ kết, tổng kết, đánh giá, kịp thời biểu dương và nhân rộng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích và sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

PHẦN THỨ HAI

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Dự báo nhiệm kỳ 2025 - 2030 và những năm tiếp theo, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó dự lường; thời cơ, thuận lợi đi liền với nguy cơ, thách thức. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư cùng với quá trình toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế là hai xu thế lớn, chi phối sâu sắc tiến trình phát triển của nhân loại. Song, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột cục bộ sẽ có phần phức tạp và quyết liệt hơn, đặc biệt là sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chiến tranh thương mại làm gia tăng rủi ro đối với môi trường kinh tế, chính trị, an ninh quốc tế.

Trong nước, sau gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới, cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước được nâng lên. Những quyết sách chiến lược mang tính cách mạng như: Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển kinh tế tư nhân được xác định sẽ là đòn bẩy cho sự phát triển mạnh mẽ của đất nước trong kỷ nguyên vươn mình.

Việc hợp nhất 2 tỉnh Thái Bình, Hưng Yên thành tỉnh Hưng Yên và sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã được dự báo sẽ mở ra không gian phát triển mới, tạo ra lợi thế và động lực tăng trưởng mạnh mẽ cho tỉnh và các địa phương trong tỉnh, trong đó có xã Bắc Thụy Anh.

Với vị trí nằm ở phía Nam của tỉnh Hưng Yên. Trong thời gian tới, xã Bắc Thụy Anh tiếp tục nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành của Tỉnh, trong công cuộc xây dựng đổi mới đất nước giai đoạn 2025 – 2030, chủ trương của tỉnh tiếp tục đẩy mạnh chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; tiến hành giải phóng mặt bằng xây dựng Cụm công nghiệp Thụy Văn. Có khu Công nghiệp, sẽ tác động sâu sắc đến xã nhà, đây là thời cơ để Đảng bộ và nhân dân xã nhà tạo bước đột phá về phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra trong nhiệm kỳ tới. Để tự tin bước vào kỷ nguyên mới – kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; Phát huy truyền thống đoàn kết, sức mạnh văn hóa, đất và người xã Bắc Thụy Anh; huy động mọi nguồn lực, tận dụng tốt thời cơ, chủ động, linh hoạt, không ngừng đổi mới sáng tạo vươn lên, tạo bước đột phá về phát triển kinh tế, hạ tầng đô thị, phấn đấu xây dựng xã đến năm 2030 đạt chuẩn “nông thôn mới nâng cao”; Xây dựng khu trung tâm hành chính, xây dựng đường liên xã. Mở rộng và đầu nối đường từ Quốc lộ 37 đến đường ĐH 90 để thuận tiện cho Nhân dân về khu trung tâm xã, xây dựng hồ sinh thái và khu vực cây xanh, quy hoạch các khu dân cư. Tuyên truyền XHH kết hợp cùng ngân sách xã để tiếp tục xây dựng các công trình tâm linh trong toàn xã. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Thực hiện tốt công tác thu ngân sách; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội. Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, chăm sóc sức khỏe, giải quyết tốt các vấn đề xã hội. Tăng cường công tác nắm, dự báo tình hình; kịp thời giải quyết những vấn đề bức xúc mới nảy sinh ngay tại cơ sở; triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm; thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

- (1) - Phấn đấu số đảng viên kết nạp bình quân từ 15-18 đảng viên/năm.
- (2) - Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm đạt 85% trở lên.

(3) Mỗi năm có từ 3 đến 5 chi bộ đạt “Chi bộ kiểu mẫu”; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Đảng bộ “hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên”, Chính quyền đạt “Trong sạch vững mạnh” trở lên.

(4) - Xây dựng chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ.

(5) - Tổng giá trị sản xuất bình quân 5 năm (2025 - 2030) ước đạt: 1.309,79 tỷ đồng/năm (giá so sánh năm 2010), tốc độ tăng trưởng bình quân 10,06%/năm. Trong đó, giá trị sản xuất Nông, Lâm, Thủy sản bình quân ước đạt 230,52 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân 1,25%; giá trị sản xuất Công nghiệp - Xây dựng bình quân ước đạt 711,63 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân 14,29%; giá trị Thương mại - Dịch vụ bình quân ước đạt 334,9 tỷ, tốc độ tăng bình quân 10,2%.

- Cơ cấu kinh tế đến năm 2030: Nông, Lâm, Thủy sản chiếm 18,05%; Công nghiệp - Xây dựng chiếm 55,73%; Thương mại - Dịch vụ chiếm 26,22 %.

- Thu nhập bình quân đạt 120,4 triệu/người/năm (16.732 khẩu).

(6). Thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy hoạch chung của tỉnh (quy hoạch trụ sở làm việc mới, quy hoạch kết nối giao thông và quy hoạch đất phục vụ đầu tư giá quyền sử dụng đất tạo nguồn xây dựng cơ bản).

(7) - Giữ vững trường chuẩn quốc gia mức độ 2 đối với các trường đã đạt; xây dựng các phòng học, phòng chức năng, nhà hiệu bộ, nhà đa năng, phấn đấu các trường còn lại trên địa bàn xã đến năm 2030 đạt “chuẩn quốc gia mức độ II”;

(8) - Tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, phấn đấu về đích “nông thôn mới nâng cao” vào năm 2030.

(9) - Tiếp tục cải tạo giao thông nông thôn, vận động nhân dân hiến đất mở đường. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các hạng mục công trình đã có chủ trương đầu tư.

(10) - Thực hiện tốt các chương trình y tế có mục tiêu; Trạm y tế phấn đấu và giữ vững chuẩn giai đoạn II.

(11) - Tỷ lệ sinh dưới 1,0%/năm; tỷ lệ suy dinh dưỡng dưới mức bình quân chung của tỉnh; phấn đấu tỷ lệ người dân tham bảo hiểm y tế đạt 100%.

(12) - 18/18 thôn đều đạt và giữ vững danh hiệu “Thôn văn hóa”; Tỷ lệ hộ gia đình đạt “Gia đình văn hóa” hàng năm đạt trên 92%.

(13) - Phấn đấu tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo theo chuẩn “Nông thôn mới”

(14) - Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, hoàn thành tốt nhiệm vụ quân sự địa phương.

(15)- Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch và hợp vệ sinh đạt 100%; Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 100%.

III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác xây dựng Đảng, Hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

1.1. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức

Tăng cường chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác xây dựng đảng về chính trị. Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chính sách của Trung ương, của Tỉnh, theo hướng thiết thực hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã. Sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng, theo sự chỉ đạo của tỉnh.

Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, thực hiện tốt công tác định hướng tư tưởng trong Đảng; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, giáo dục truyền thống cách mạng của quê hương, đất nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tăng cường giải quyết những vấn đề dư luận quan tâm đang đặt ra ở cơ sở. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; đưa nội dung lịch sử đảng bộ địa phương lồng ghép giảng dạy trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo hướng phù hợp với từng đối tượng. Đa dạng hóa các hình thức thông tin tuyên truyền, định hướng dư luận, tăng cường lan tỏa các thông tin tích cực về chủ quyền biển, đảo, công tác đối ngoại trong đảng, Nhà nước và Nhân dân... tạo thế chủ động trên mặt trận đấu tranh trên mạng xã hội, tránh để các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị lợi dụng, xuyên tạc, kích động phát sinh thành điểm nóng chính trị - xã hội trên địa bàn.

Coi trọng xây dựng Đảng về văn hóa trong sinh hoạt đảng, tại nơi công sở, văn hóa trong hội nghị, trong giao tiếp, giải quyết công việc của nhân dân. Gắn xây dựng, chỉnh đốn Đảng với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện hiệu quả quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu.

1.2. Tập trung lãnh đạo công tác xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ

Thường xuyên củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, thực hiện nghiêm quy chế làm việc; phát huy dân chủ tạo sự đoàn kết thống nhất trong Đảng. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy; thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm nghiêm túc, đúng thực chất. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ; thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ đảm bảo tính liên tục, kế thừa; đổi mới mạnh mẽ các khâu trong công tác cán bộ; khuyến khích cán bộ, đảng viên đổi mới sáng tạo và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ theo quy định.

Nâng cao chất lượng ban hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kế hoạch công tác hằng năm của cấp ủy. Thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị thực sự tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy, xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành.

1.3. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng

Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Coi trọng phòng ngừa, lấy xây là chính; kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với đột xuất, theo chuyên đề và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; kịp thời phát hiện các vi phạm để ngăn chặn từ xa, từ đầu, giải quyết từ sớm, không để vi phạm nhỏ tích thành sai phạm lớn; đề cao trách nhiệm tự kiểm tra, tự soi, tự sửa. Lãnh đạo phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân. Kịp thời giải



quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo tổ chức đảng, đảng viên đảm bảo công minh, chính xác, đúng quy định; xử lý, thi hành kỷ luật nghiêm tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

1.4. Coi trọng công tác dân vận của Đảng, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng

Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động về công tác dân vận trong tình hình mới, củng cố vững chắc lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với Nhân dân. Triển khai thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong hoạt động của các ban ngành, đơn vị và chính quyền. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở tất cả các cấp, các ngành, các tổ chức trong hệ thống chính trị và trong các tầng lớp Nhân dân. Tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; công tác đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền với Nhân dân. Nâng cao vai trò hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở và Ban Chỉ đạo công tác tín ngưỡng, tôn giáo. Thường xuyên, chủ động nắm chắc tình hình tư tưởng các tầng lớp Nhân dân, nhất là những nơi phức tạp và tiềm ẩn phức tạp, kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền giải quyết, đảm bảo ổn định tình hình an ninh trật tự ở cơ sở.

1.5. Coi trọng và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tiếp tục quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh, huyện về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp. Đẩy mạnh công tác phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực và công tác giáo dục liêm chính, xây dựng văn hoá tiết kiệm trong cán bộ, đảng viên; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, đơn vị về phòng, chống tham nhũng. Gắn kết chặt chẽ hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường chỉ đạo kiểm tra, giám sát, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực nhằm phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời những hạn chế, vi phạm. Duy trì nền nếp và nâng cao chất lượng công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; gắn công tác tiếp dân với giải quyết kịp thời, dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, hạn chế khiếu kiện đông người, vượt cấp, kiên quyết không để phát sinh điểm nóng phức tạp.

1.6. Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp uỷ trong thực hiện nhiệm vụ chính trị. Kịp thời bổ sung, hoàn thiện và thực hiện nghiêm quy chế làm việc, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đảng; đổi mới việc ban hành các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ; kết hợp đồng bộ giữa tính nguyên tắc, kế hoạch và tính linh hoạt, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn. Chú trọng nâng cao chất lượng chuẩn bị đề án, báo cáo và các quyết định tại hội nghị cấp uỷ. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của cơ quan quản lý nhà nước và cấp uỷ cấp dưới, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đồng thời phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của từng

tổ chức trong hệ thống chính trị. Phát huy mạnh mẽ vai trò, hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp và cải cách thủ tục hành chính trong Đảng.

1.7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; xây dựng bộ máy chính quyền vững mạnh toàn diện

Nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền. Tiếp tục lãnh đạo đổi mới hoạt động của Hội đồng nhân dân theo quy định pháp luật; nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp, ban hành các nghị quyết; tăng cường đôn đốc việc thực hiện nghị quyết; đẩy mạnh các hoạt động giám sát, khảo sát, tổ chức các phiên giải trình theo thẩm quyền. Phối hợp tổ chức tốt hoạt động tiếp xúc cử tri, giải quyết kịp thời kiến nghị của cử tri. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của Ủy ban nhân dân; tập trung tham mưu cho cấp ủy trong việc đề ra chủ trương, định hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Xây dựng chính quyền trong sạch, minh bạch, thượng tôn pháp luật, vì lợi ích của người dân. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kỷ luật, kỷ cương hành chính, các biện pháp thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí, xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ việc vi phạm trong thực thi công vụ.

Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính. Tăng cường các giải pháp thực hiện công tác chuyển đổi số, ký số văn bản điện tử. Thực hiện triệt để việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên cổng dịch vụ công quốc gia và số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Xây dựng, cập nhật, liên thông, kết nối, chia sẻ các nền tảng số, cơ sở dữ liệu một cách đồng bộ, thực chất, hiệu quả, phục vụ tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh thương mại điện tử, thanh toán các dịch vụ, chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ an sinh xã hội không dùng tiền mặt, xác thực tài khoản ngân hàng...

1.8. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân

Phát huy vai trò của MTTQ và các đoàn thể nhân dân trong công tác vận động quần chúng bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031. Nâng cao chất lượng, hiệu quả Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, đặc biệt là việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. MTTQ và các đoàn thể tiếp tục bám sát mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị; quan tâm đến công tác tôn giáo, tín ngưỡng, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch để tổ chức tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động, các hoạt động nhân đạo từ thiện, đền ơn đáp nghĩa. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể theo hướng linh hoạt, hiệu quả, sáng tạo, hướng về cơ sở. Đẩy mạnh các hoạt động khai thác từ các tổ chức tín dụng để hỗ trợ phát triển sản xuất; giảm nghèo bền vững. Mở rộng và đa dạng hóa các hình thức đoàn kết tập hợp quần chúng. Quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức, bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ Mặt trận và các đoàn thể cơ sở.



2. Phát triển kinh tế - xã hội

2.1. Về phát triển kinh tế.

Từng bước thu hẹp các điểm chăn nuôi, chăn nuôi nhỏ lẻ trong các khu dân cư, gắn với tăng cường khả năng kiểm soát dịch bệnh, giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác khuyến công, phối kết hợp với các cấp, các ngành mở các lớp đào tạo, dạy nghề, giới thiệu việc làm, khuyến khích tiếp cận nghề mới; tạo điều kiện thuận lợi cho các danh nhân, doanh nghiệp, công ty trên địa bàn mở rộng sản xuất, tạo việc làm cho nhân dân góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động sang công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ.

Rà soát, lựa chọn từ 3-5 thôn làm điểm xây mô hình thôn thông minh, lựa chọn sản phẩm hiện có của làng nghề, xây dựng sản phẩm OCOP.

Tiếp tục thực hiện đưa chủ đề nghị quyết từ vận động sang chủ động: “vận động nhân dân hiến đất mở đường” thành: “xã mở đường đến đâu, nhân dân chủ động hiến đất đến đó”. Tập trung mở rộng các tuyến đường để thúc đẩy hoạt động kinh doanh các ngành nghề dịch vụ cửa hàng, quán ăn khi cụm công nghiệp đi vào hoạt động.

Phấn đấu hoàn thành Quy hoạch chung, Quy hoạch chi tiết khu trung tâm, Quy hoạch chi tiết giao thông, thủy lợi; Các thiết chế văn hóa; Cánh đồng Mầu lớn; Quy hoạch đất ở và khu thương mại dịch vụ.

Chỉ đạo quyết liệt các mục tiêu, nhiệm vụ về xây dựng cơ bản, thực hiện quy hoạch khép kín các khu dân cư, khu đất trường THCS Thụy Việt (cũ), đẩy nhanh công tác đấu giá quyền sử dụng đất ở, tạo nguồn lực xây dựng “Nông thôn mới nâng cao, NTM kiểu mẫu”; đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm như: xây dựng các phòng chức năng trường Tiểu học & THCS cải tạo trường Tiểu học, nhà ăn bán trú; đẩy nhanh tiến độ xây dựng “Nhà văn hóa thôn kiểu mẫu”. Đặc biệt chú ý đến tiêu chí xây dựng mỗi khu dân cư đều có điểm tổ chức các sự kiện cưới, hỏi đảm bảo thuận tiện cho nhân dân. Sắp xếp, bố trí xây mới Văn phòng HTX để quy hoạch vị trí hiện tại xây dựng Nhà truyền thống.

Thực hiện sắp xếp, đổi mới phương thức hoạt động của Hợp tác xã, nâng cao hiệu quả các hình thức tổ chức sản xuất, theo hình thức tổ hợp tác xã; chuyển đổi từ điều hành sang kinh doanh dịch vụ (môi trường); tự thu, tự hạch toán, tự chịu trách nhiệm.

Thực hiện hiệu quả công tác thu, chi ngân sách trên địa bàn, khai thác tốt các nguồn thu tại chỗ, các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí, đảm bảo tốt các hoạt động tại địa phương.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quản lý về đất đai, đề điều (đề sông Hóa) thực hiện tốt Luật đất đai 2024. Chấp hành nghiêm việc phân công, phân nhiệm, phát huy vai trò trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, trước hết là vai trò của cán bộ thôn trong việc phát hiện, ngăn chặn kịp thời những hành vi làm lấn, làm trái, chuyển đổi trái mục đích vi phạm quản lý về đất đai. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi góp phần thu hút đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn xã.

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức của người dân trong thu gom, xử lý phân loại rác tại nguồn... tập trung khắc phục những hạn chế trong công tác xử lý sau thu gom ở bãi tập trung và các điểm ô nhiễm nghiêm trọng ở các thôn; gắn việc cải thiện vệ sinh môi trường nông thôn với xây rãnh thoát nước khi mở rộng đường thôn.

2. Văn hóa - xã hội

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học theo hướng chuẩn hóa; tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua của ngành giáo dục và địa phương phát động, trong đó: Trường Mầm non phấn đấu từ 70- 80 % số cháu trong nhóm trẻ, 100% số cháu trong nhóm mẫu giáo đến trường; duy trì tốt mọi hoạt động; danh hiệu thi đua phấn đấu đạt “Tiên tiến xuất sắc”; giữ vững “Chuẩn quốc gia mức độ II”. Trường Tiểu học & THCS giữ vững phổ cập đúng độ tuổi; 100% các cháu 6 tuổi vào học lớp 1; duy trì tỷ lệ chuyên cần 100% sỹ số; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; coi trọng giáo dục văn hoá, giáo dục đạo đức gắn với giáo dục truyền thống; phấn đấu thi lên lớp đạt 100% xét tốt nghiệp đạt 98-100%; học sinh thi vào lớp 10 đạt 70-80%; danh hiệu thi đua phấn đấu đạt “Tiên tiến và tiên tiến xuất sắc”; đạt chuẩn “Chuẩn quốc gia mức độ II”;

Quan tâm đẩy mạnh các hoạt động khuyến học, khuyến tài, phong trào “gia đình hiếu học”, “dòng họ khuyến học”...gắn với hoạt động trung tâm học tập cộng đồng làm tốt việc phối kết hợp với các cấp các ngành mở các lớp nghề để chuyển đổi cơ cấu lao động sang công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp thương mại dịch vụ.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng ngừa, kiểm soát, chủ động các biện pháp phòng chống dịch, hạn chế dịch bệnh xảy ra trên địa bàn xã; nâng cao chất lượng chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân; triển khai thực hiện tốt chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt Pháp lệnh dân số, công tác dân số và phát triển gắn với các chương trình Quốc gia về sức khỏe sinh sản, nâng cao chất lượng dân số; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống dưới mức bình quân chung của tỉnh.

Bám sát các nhiệm vụ chính trị tại địa phương, đẩy mạnh công tác tuyên truyền đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung; nâng cao chất lượng các chương trình phát thanh của đài truyền thanh xã. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, NTM kiểu mẫu; quán triệt thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW; Quyết định số 37/2024 của UBND tỉnh về thực hiện nếp sống văn hóa trên địa bàn.

Chỉ đạo tốt công tác bình xét gia đình văn hoá, thôn làng văn hoá, tuyên dương gia đình văn hoá, gắn với tổ chức ngày hội “Đại đoàn kết toàn dân tộc” vào dịp 18/11 hằng năm. Đẩy mạnh các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, tăng tỷ lệ người dân luyện tập TDTT thường xuyên.

Thực hiện kịp thời, hiệu quả các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, chế độ chính sách đối với người có công, người hưởng chế độ bảo trợ xã hội. Tổ chức tốt các hoạt động, phong trào "Đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn", chăm lo đối với gia đình chính sách, người có công, người nghèo, người tàn tật, trẻ em mồ côi, không nơi nương tựa. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo theo chuẩn “Nông thôn mới, NTM nâng cao”.

3. Công tác Quốc phòng - An ninh.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới theo tinh thần Chỉ thị 09-CT/TW của Ban Bí thư. Xây dựng, củng cố thể trận quốc phòng toàn dân, gắn với thể trận an ninh nhân dân, thực hiện có hiệu quả chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm; đảm bảo an toàn giao thông; tăng cường xây dựng, củng cố lực lượng công an, quyết tâm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã; Xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh toàn diện, lực lượng dự bị động viên đảm bảo chất lượng. Hoàn thành kế hoạch tuyển quân hàng năm; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Xây dựng lực lượng Công an thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, vững về chính trị, tư tưởng, đạo đức và tổ chức, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM VÀ CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

(1). Tập trung phát triển kinh tế nhanh, bền vững theo hướng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

(2). Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên, đặc biệt là đất nông nghiệp và công tác quy hoạch sử dụng đất hiệu quả và bảo vệ môi trường; khai thác tối đa nguồn thu ngân sách trên địa bàn và các nguồn lực khác; đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ, hiện đại, chuyển dịch cơ cấu lao động, phấn đấu đến năm 2030 đạt chuẩn xã "Nông thôn mới nâng cao".

(3). Phát huy truyền thống văn hoá, văn hiến, yêu nước, cách mạng của quê hương. Đẩy mạnh thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, trọng tâm là hiện đại hóa và thay đổi phương thức giáo dục, đào tạo. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khoẻ Nhân dân. Thực hiện tốt chính sách xã hội và bảo đảm an sinh xã hội. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân.

(4). Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ, đẩy mạnh cải cách hành chính trong các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng của hoạt động của Trung tâm hành chính công; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp.

(5). Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, không để bị động, bất ngờ; đảm bảo vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 - 2025, phương hướng nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhiệm kỳ 2025 - 2030, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bắc Thụy Anh trân trọng báo cáo Đại hội.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ,
- Đại biểu Đại hội Đảng bộ xã, NK 2025-2030,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**



Lê Ngọc Hùng